

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Yến và Ông Vàng A Măng

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Tấn Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Lò Văn K**; sinh năm: 1994; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; nơi cư trú: bản MQT, xã MQ, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: L; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn X và bà Lò Thị I; có vợ là Lò Thị H và một con (sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2013/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tuyên phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138, điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt 54 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 26/11/2017. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo phải bồi thường cho các bị hại trong vụ án với tổng số tiền là 90.066.000 đồng; đã hết thời hạn 05 năm theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự, các bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án. Đến nay, bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25 tháng 02 năm 2020 đến ngày 05 tháng 3 năm 2020; ngày 05 tháng 3 năm 2020 bị

cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian bị cấm đi khỏi đi cư trú, bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan, bỏ trốn khỏi nơi cư trú và bị truy nã, theo Quyết định truy nã số: 06/TN-ĐTTH ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 14 tháng 7 năm 2021 bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 7 năm 2021 đến ngày 17 tháng 7 năm 2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tao Văn L (đã chết).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 25 tháng 02 năm 2020, bị cáo Tao Văn K tự ý lấy xe máy mang biển kiểm soát 25B1-052.20 của ông Tao Văn L (trú tại: bản Nà Tăm 1, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu – là chú ruột của bị cáo) đi từ bản Nà Tăm 1, xã Nậm Tăm đến bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Lò Văn K gặp và đưa 50.000 đồng cho một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi, không quen biết nhờ người này đi mua hộ ma túy rồi ngồi đợi. Khoảng 15 phút sau người đàn ông này quay lại đưa cho K 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, K trả công cho người đàn ông số tiền 20.000 đồng. Mua được Heroine, bị cáo lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại bị cáo chia thành hai gói, một gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, gói còn lại được gói ngoài bằng hai mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng rồi cầm trên tay tái và điều khiển xe máy về nhà.

Vào hồi 17 giờ ngày 25 tháng 02 năm 2020, khi bị cáo đi về đến bản Lùng Thàng, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang cầm trên tay trái 01 gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong có hai gói nhỏ chứa chất bột khô, màu trắng. Bị cáo khai nhận hai gói chất bột khô, màu trắng bị cáo tàng trữ là Heroine, bị cáo tàng trữ với mục đích để bản thân sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 08 giờ 00 phút ngày 26 tháng 02 năm 2020 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 12, ngày 26 tháng 02 năm 2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc là ông Trần Văn Minh thể hiện: các gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn K sau khi đã loại bỏ bao bì bên ngoài xác định: gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng là

0,22 gam; gói thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng là 0,12 gam; tổng khối lượng của M1 và M2 là 0,34 gam và lấy toàn bộ 0,34 gam chất bột màu trắng gửi đi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 99/GĐ-KTHS ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột màu, màu trắng ký hiệu (M1, M2) gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKSSH ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có

đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại bản Lũng Thàng, xã Lũng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn K đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nên được chấp nhận toàn bộ.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức rõ việc mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vì không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bị cáo đã nghiện chất ma túy, nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội để có ma túy sử dụng. Bị cáo là người có nhân thân không tốt. Cần áp dụng một hình phạt, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, chỉ được học hết lớp 6/12, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,34 gam Heroine đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết

luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

Đối với 02 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đã được bị cáo sử dụng để gói, cất giấu Heroine, là công cụ phạm tội. Hiện nay những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được. Nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tao Văn Lả cũng như cha, mẹ, vợ của ông Lả đều đã chết, nên người đại diện cho ông Lả là các con của ông Lả có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[9] Về nguồn gốc Heroine và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo thì 0,34 gam Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là do mua của một người đàn ông bị cáo không quen biết, gặp ở bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu mà có. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này là ai, ở đâu, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Tao Văn L, là người cho bị cáo mượn xe máy, sau đó bị cáo tự ý sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định ông L không biết việc bị cáo sử dụng xe máy của mình để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã trả lại chiếc xe máy này cho ông L, ông L không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Hiện nay ông L đã chết, Hội đồng xét xử không xem xét thêm về phân trách nhiệm của ông L và trách nhiệm dân sự của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn K 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù, được trừ 09 ngày bị cáo bị tạm giữ, còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày (một năm năm tháng hai mươi một ngày) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ theo Quyết định truy nã (ngày 14 tháng 7 năm 2021).
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.
4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 9 năm 2021). Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người có ql, vnlq;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải